TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI SƠN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2020/HS-ST
Ngày 21 - 4 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN- TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Thanh Nga

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Văn Sơ

Ông Phùng Quốc Quân

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Huế – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đình Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2020/HSST ngày 04 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Mùa A L. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 10/02/1967, tại: huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: X, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: không biết chữ; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; con ông Mùa A C và bà Thào Thị S; có vợ là Sồng Thị C và có 04 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày 31/12/2019. Có mặt.

Người phiên dịch: Ông Dừ Lao Lanh – Cán bộ phòng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ, Công an tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 25 phút ngày 31/12/2019 Tổ công tác đồn Công an Nà Ớt phối hợp với Công an xã Chiềng Kheo làm nhiệm vụ tại X, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La phát hiện Mùa A L đang có hành vi tàng trữ 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa nhiều viên nén màu hồng tại tay phải L đang cầm. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ niêm phong vật chứng nêu trên. Ngoài ra còn tạm giữ của Mùa A L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu KECHAODA K35

màu đen trắng, kèm 02 sim điện thoại. Số ma túy này L khai mua của một người đàn ông không quen biết với giá 1.500.000đ mục đích để sử dụng.

Ngày 31/12/2019, Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn đã phối hợp với Phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Mùa A L. Tại bản kết luận giám định số 171/KLMT ngày 06/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: *'Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 4,91 gam; loại Methamphetamine."*

Bản cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 03/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Mùa A L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội đối với bị cáo và đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Mùa A L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): xử phạt bị cáo Mùa A L từ 04 (bốn) năm đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Mùa A L.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2, đểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau khi trừ trích rút giám định, các mảnh nilon gói ma túy ban đầu, vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu KECHAODA K35 màu đen trắng, kèm 02 sim, máy đã qua sử dụng cũ.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo L

Bị cáo Mùa A L tự bào chữa: Nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Xét hành vi của bị cáo Mùa A L thì thấy rằng: Ngày 31/12/2019 tại X, huyện Mai Sơn, Mùa A L bị tổ công tác đồn Công an Nà Ớt phối hợp với Công an xã Chiềng Kheo bắt quả tang khi đang tàng trữ trái phép 4,91 gam Methamphetamine theo lời khai của bị cáo nhằm mục đích để sử dụng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 13 giờ 30 phút ngày 31/12/2019, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu lập hồi 16 giờ 10 phút ngày 31/12/2019 ngày, biên bản niêm phong vật chứng, biên bản bóc nở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định và niên phong lai vật chứng lập hồi 19 giờ ngày 31/12/2019; Kết luận giám định về ma túy số 171 ngày 06/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến.... Qua tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn. Như vậy đã có đầy đủ cơ sở kết luận bị cáo Mùa A L đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Với việc tàng trữ khối lượng 4,91 gam methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì Viện kiểm sát truy tố và tòa án xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam"

[2] Xét thấy tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, Hội đồng xét xử thấy rằng: hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Mùa A L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt nhưng phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Bị cáo có nhận thức được tác hại của ma túy nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật phạm tội với lỗi cố ý. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét các tình tiết: Quá trình điều tra và tại phiên toà ngày hôm nay bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) sẽ được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng đối với bị cáo khi lượng hình.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng cải tạo giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng có giá trị, là

người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Do vậy, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy còn lại thu giữ của bị cáo sau khi trừ trích rút giám đinh và các mảnh nilon gói ma túy ban đầu, vỏ phong bì niêm phong tang vật ban đầu cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 01 điện thoại thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra và tại phiên tòa có đủ chứng cứ xác định không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[6] Về nguồn gốc Methamphetamine bị thu giữ, L khai mua của một người đàn ông (không biết tên, địa chỉ) tại khu vực bản Huổi Thùng, xã Phiêng Cằm, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La (việc mua bán không có người chứng kiến). Ngoài lời khai của L cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xác minh mở rộng vụ án. Buộc bị can phải chịu trách nhiệm hình sự về số ma tuý thu giữ trong vụ án.

[7] Về án phí: Bị cáo L là người dân tộc thiểu số, thuộc hộ nghèo nên bị cáo thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiến nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Mùa A L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Mùa A L 04 (bốn) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giạm giữ, tạm giam (31/12/2019).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017), điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn, Sơn La phát hành, bên trong chứa 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu, các mảnh

nilon màu xanh, màu tím gói ma túy ban đầu, vật chứng còn lại ký hiệu T= 4,42gam methamphetamine trong vụ Mùa A L. Mặt trước phong bì ghi "01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu, các mảnh nilon màu xanh, màu tím gói ma túy ban đầu, vật chứng còn lại ký hiệu T= 4,42gam methamphetamine trong vụ Mùa A L có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 31/12/2019 tại X, Mai Sơn, Sơn La". Mặt sau phong bì được niêm phong đúng quy định và có niêm phong số: 014209 do Công an tỉnh Sơn La phát hành, còn nguyên dấu niêm phong, không bóc mở niêm phong kiểm tra. 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành, bên trong chứa Que thử nước tiểu đối với Mùa A L. Mặt trước phong bì ghi "Que thử nước tiểu đối với Mùa A L". Mặt sau phong bì được phong bì được niêm phong đúng quy định và có niêm phong số: 014209 do Công an tỉnh Sơn La phát hành, còn nguyên dấu niêm phong, không bóc mở niêm phong kiểm tra.

Trả lại cho bị cáo L 01 điện thoại di động nhãn hiệu KECHAODA K35 màu đen trắng, kèm 02 sim, máy đã qua sử dụng cũ.

3. Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo L.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thanh Nga